

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC KIỂM LÂM AN GIANG

Căn cứ Quyết định số: 11/QĐ-SNNPTNT ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-KHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Công văn số 1137/SKH-CN-TĐC ngày 16/09/2020 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang về việc hướng dẫn xây dựng quy trình nội bộ áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia.

Thực hiện kế hoạch số: 25/KH-CCKL ngày 29 tháng 09 năm 2020 của Chi cục Kiểm lâm về việc Chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Chi cục Kiểm lâm tỉnh An Giang

Căn cứ xác nhận của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm về Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng có hiệu lực;

Xét đề nghị của trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Chi cục Kiểm lâm phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 101/QĐ-KHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ và thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lưu: VT.

CHI CỤC TRƯỞNG

Trần Phú Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ

CHI CỤC KIỂM LÂM AN GIANG

Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Chi cục Kiểm lâm phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các hoạt động liên quan đến chức năng quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính về Kiểm lâm

(Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số: 86/QĐ-CCKL ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm)



Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành

An Giang, ngày 20 tháng 10 năm 2020

CHI CỤC TRƯỞNG

Trần Phú Hòa

PHỤ LỤC
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA CHI CỤC KIỂM LÂM ĐƯỢC CÔNG
BỔ PHỤ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 86/QĐ-CCKL ngày 20 tháng 10 năm 2020
của Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm).

Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang thực hiện chức năng quản lý nhà nước và giải quyết toàn bộ thủ tục hành chính về lĩnh vực Kiểm lâm (Phụ lục I) kèm công văn số 1675/SNNPTNT-VP ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang về việc phân công thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 2077/QĐ-UBND ngày 01/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang.

TT	Nội dung
1	Quy trình Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý.
2	Quy trình Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý.
3	Quy trình Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
4	Quy trình Phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức.
5	Quy trình Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường
6	Quy trình Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES
7	Quy trình Xác nhận bảng kê lâm sản (cấp Tỉnh).
8	Quy trình Miễn, giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh).
9	Quy trình Công nhận nguồn giống cây trồng Lâm nghiệp.
10	Quy trình Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh.
11	Quy trình Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.
12	Quy trình Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư).